

Số: 531 /TCT-TNCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2006

V/v thực hiện Pháp lệnh
thuế thu nhập đối với người
có thu nhập cao

Kính gửi: Ông Vũ Hy Chương
Giáo sư - Tiến sỹ khoa học;
Chủ nhiệm Đề tài khoa học cấp nhà nước KX.09.08
(Địa chỉ: số 13 Nguyễn Thượng Hiền, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được thư của Ông đề ngày 28/12/2005 gửi Lãnh đạo Bộ Tài chính góp ý về việc thực hiện Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao (thuế TNCN). Được sự uỷ quyền của Lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế xin trao đổi với Ông về vấn đề này như sau:

Việc tạm khấu trừ thuế 10% đối với các khoản thu nhập phát sinh trong năm là phương pháp quản lý thuế khấu trừ tại nguồn mà hầu hết các nước trên thế giới hiện nay đang áp dụng đối với thuế thu nhập cá nhân. Theo phương pháp này, đối với các cá nhân trong năm tính thuế có phát sinh thu nhập tại nơi nào thì cơ quan chi trả thu nhập đó phải có trách nhiệm khấu trừ ngay tiền thuế; đến cuối năm, cá nhân phải có trách nhiệm đến cơ quan thuế để thực hiện quyết toán về: tổng số thu nhập phát sinh trong năm, số thuế phát sinh phải nộp cả năm, số thuế đã tạm khấu trừ trong năm và số thuế còn lại phải nộp (hoặc được thoái) sau khi quyết toán.

Hầu hết các nước khi áp dụng phương pháp quản lý thuế khấu trừ tại nguồn để áp dụng khấu trừ từ đồng thu nhập đầu tiên, một số nước còn áp dụng tỷ lệ khấu trừ cao (ví dụ như Úc - 48%) nhưng mức 10% vẫn là phổ biến. Đối với chính sách thuế Việt Nam, theo quy định tại Điều 14 Chương III "Kê khai, nộp thuế" tại Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao thì:

"Thuế thu nhập đối với thu nhập thường xuyên được tính bình quân tháng trong năm. Kê khai và tạm nộp hàng tháng. Cuối năm hoặc hết thời hạn hợp đồng phải tổng hợp mọi khoản thu nhập chịu thuế, thực hiện thanh quyết toán với cơ quan thuế chậm nhất không quá ngày 28 tháng 2 năm sau hoặc sau 30 ngày kể từ ngày hết hạn hợp đồng."

Tại Điều 16, Điều 17 của Pháp lệnh này cũng quy định:

"Điều 16. Người nộp thuế thu nhập phải thực hiện kê khai, nộp thuế đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Bộ Tài chính."

"Điều 17. Bộ Tài chính tổ chức việc thu thuế thu nhập. Tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ tiền thuế thu nhập để nộp thuế trước khi chi trả thu nhập.."

Như vậy, việc quy định tạm nộp thuế hàng tháng đã được quy định rất rõ trong Pháp lệnh, còn việc hướng dẫn tạm khấu trừ thuế 10% tại Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính (nêu trên) cũng là căn cứ theo quy định tại Pháp lệnh nói trên và Nghị định số 147/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này, sau khi đã tham khảo mức khấu trừ của các nước trong khu vực và điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

Việc khấu trừ thuế 10% sẽ có tác dụng đảm bảo bình đẳng về nghĩa vụ thuế giữa cá nhân có thu nhập một nơi hàng tháng khấu trừ và nộp thuế đều đặn vào NSNN với cá nhân có thu nhập từ nhiều nơi mà tổng thu nhập năm trên 60 triệu đồng. Đối với cá nhân có thu nhập chịu thuế chưa đến mức khấu trừ theo biểu lũy tiến, nhưng có thu nhập nơi khác bị khấu trừ 10% thì khi quyết toán thuế được thoái trả. Mặt khác cá nhân có thu nhập từ nhiều nơi (ngoài nơi ký hợp đồng lao động hưởng lương) nếu không khấu trừ ngay mà để cuối năm kê khai thì sẽ khó có khả năng nhớ hết các khoản thu nhập, mà nhớ không đầy đủ khi cơ quan thuế kiểm tra phát hiện lại vi phạm tội khai man trốn thuế hoặc cá nhân không tự giác kê khai thu nhập.

Việc khấu trừ thuế 10% đối với cá nhân có thu nhập từ nhiều nơi là một trong những biện pháp quản lý thuế hiệu quả phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Trong điều kiện thực tế tại Việt Nam hầu hết các khoản chi trả thu nhập cho cá nhân chưa thông qua tài khoản cá nhân thì biện pháp cơ quan chi trả khấu trừ thuế TNCN 10% lại càng cần thiết.

Mặt khác, để giảm bớt số lượng đối tượng thoái trả thuế đối với các cá nhân có thu nhập mà ước tính dưới 60 triệu đồng/năm, Tổng cục Thuế cũng đã có công văn số 508 TCT/TNCN ngày 17/02/2005 hướng dẫn việc cá nhân có thu nhập từ các hợp đồng ngắn hạn, lao động có tính thời vụ, lao động chân tay, lao động giản đơn, dịch vụ nhỏ lẻ không thường xuyên mà ước tính mức thu nhập chịu thuế không đến 60 triệu đồng/năm, thu nhập chịu thuế bình quân tháng dưới 5 triệu đồng thì cơ quan chi trả không phải khấu trừ 10% thuế đối với các đối tượng này mà chỉ phải báo cáo cơ quan thuế về số tiền đã chi trả cho từng cá nhân để cơ quan thuế có cơ sở quản lý, theo dõi. Đây cũng là một trong những biện pháp quản lý thuế nhằm giúp cho người nộp thuế không phải mất thời gian, công sức để làm thủ tục thoái trả, mặt khác về phía cơ quan thuế cũng tiết kiệm được chi phí, nhân lực trong quản lý thuế, tập trung vào đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ cho người nộp thuế và tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.

Tổng cục Thuế xin cảm ơn những ý kiến đóng góp của Ông đối với chính sách thuế TNCN nói riêng, đối với công tác quản lý thuế nói chung và mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp của Ông để góp phần xây dựng, hoàn thiện chính sách thuế của Việt Nam trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Cục thuế TP Hà Nội;
- Lưu: VT, TNCN.5

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc